

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 243/2021/HS-ST

Ngày: 20 – 9 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Ngọc Phương;
2. Bà Phan Hồng Châu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Xuân Sỹ- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 291/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố 14, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1949 (đã chết); bị cáo có vợ Nguyễn Thị H và 03 người con;

Tiền án: Ngày 12/7/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 77/2017/HS-ST, đến ngày 27/12/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Chưa chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 26/12/2008, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án

số: 366/2008/HS-ST ngày 26/12/2008, đến ngày 03/5/2009 bị cáo chấp hành án xong.

+ Ngày 31/10/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng theo Bản án số 116/2011/HS-PT, chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/11/2021, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 29/12/2012.

+ Ngày 27/3/2015, bị Tòa án nhân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 112/2015/HS-ST, đến ngày 12/2/2017 bị cáo chấp hành án xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2021 cho đến nay. Bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1997 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Xóm 4, xã Hương Giang, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Cương, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị Hiếu, sinh năm 1953; bị cáo có vợ tên Trần Thị Yến Thoa, sinh năm 1996 và có 01 người con;

Tiền án: Ngày 12/7/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 77/2017/HS-ST, đến ngày bị cáo 27/3/2018 chấp hành xong án phạt tù. Chưa chấp hành án phí và hình phạt bổ sung.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2021 cho đến nay. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Bị hại:* Bà Lâm Thị Ngọc M, sinh năm 1997; nơi cư trú: Xã Tân Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp Ông Rùm, xã Tân Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đoàn Minh T. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Tiền D. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T là bạn bè cùng quê. Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 29/4/2021, T gọi điện thoại cho T kêu T điều khiển xe Honda Vision, màu xanh, biển số 38B1 - 243.82 đến khu vực ngã tư 550 để trả cho T do trước đó T mượn chiếc xe này của T để đi công việc. Khi T đến nơi thì thấy T đang điều

khởi chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh, không gắn biển số. T nói T đi theo T đến khu công nghiệp Đồng An thì T đồng ý. Lúc này, T điều khiển xe chạy trước và T điều khiển xe chạy theo phía sau T, khi đi đến khu vực vòng xoay phía trước văn phòng Công ty Hưng Thịnh thì T phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Sh, biển số 84G1-174.75 của bà Lâm Thị Ngọc M đang dừng sát mép vỉa hè để vào trong trụ ATM rút tiền. Thấy vậy nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này, thực hiện ý định trên T dừng xe lại và tiếp cận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Sh, biển số 84G1 - 174.75 rồi sử dụng mũi đoản đã chuẩn bị từ trước để bẻ ổ khóa chiếc xe nhằm phá khóa xe, T nhìn thấy T đang bẻ khóa xe Sh và biết T đang thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nên dừng xe cách đó khoảng 03 mét để cảnh giới cho T với mục đích nếu bị phát hiện thì sẽ chờ T để tẩu thoát khỏi hiện trường. Trong lúc T đang đẩy xe Sh đi thì bị bà M phát hiện và tri hô “cướp, cướp” nên T bỏ chạy đến chỗ T đang đứng rồi leo lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 38B1 - 243.82 để T chở chạy tẩu thoát, bỏ lại chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave, không gắn biển số lại. Thấy bà M hô “Cướp, Cướp” nên ông Đoàn M Tâm và ông Nguyễn Tiền Duyên cùng một số người dân đang có mặt tại hiện trường đuổi theo bắt giữ T và T, đưa đến trụ sở Công an Đoàn khu công nghiệp Đồng An, thành phố Thuận An.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Sh 125i, màu đỏ - đen - xám, biển số: 84G1 - 174.75; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số: 38B1 - 243.82; 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, không biển số, số khung: YX11000008369, số máy: LC152FMH\*Y0592326\*; 03 mũi đoản; 01 cây giống cò lê để lắp vào mũi đoản.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản ngày 05/5/2021 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Sh 125i, màu đỏ - đen - xám, biển số: 84G1 - 174.75 có trị giá 48.000.000 đồng (bốn mươi tám triệu đồng).

Cáo trạng số 290/CT-VKS-TA ngày 20-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Nguyễn Văn T tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

#### **Tại phiên tòa:**

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lâm Thị Ngọc M xác định đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Sh 125i, màu đỏ - đen - xám, biển số 84G1 - 174.75, quá trình điều tra xác định chiếc xe này do bà Lê Thị H đứng tên chủ sở hữu, bà H là mẹ ruột của M, bà H xác định ngày 29/4/2021 bà H giao xe cho bà M mượn để đi công việc thì bị chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà H là đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 38B1 - 243.82, số khung: RLHJK0317MZ013946, số máy: JK03E-5220189, quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu, ngày 24/9/2021 T mượn xe của T và Nguyễn Văn T đã sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội cùng với T nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave, không biển số, số khung: YX110\*00008369\*, số máy: LC152FMH\*Y0592326\*, qua xác M phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xác định không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với chiếc xe này. Quá trình điều tra, T khai nhận mượn chiếc xe này của một người bạn tên Đức ở khu vực chợ đầu mối Thành phố Hồ Chí M (không rõ nhân thân, địa chỉ) để đi công việc. Cơ quan điều tra đã gửi thông báo đến Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh Bình Dương để tìm chủ sở hữu nhưng chưa có ai đến liên hệ giải quyết nên đề nghị tiếp tục giao chiếc xe này cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác M xử lý sau.

+ Đối với 03 mũi dao và 01 cây giống cò lê để lắp vào mũi dao là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Quá trình tố tụng, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình nên xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T: Sau khi nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Toà án và do tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp trên địa bàn thành phố Thuận An nên các bị cáo có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của các bị cáo. Việc vắng mặt của các bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử và phù hợp với quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Trong suốt quá trình tố tụng, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 29/4/2021, tại khu Công nghiệp Đồng An, thuộc khu phố Đồng An 2, phường Bình H, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Sh 125i, màu đỏ - đen - xám, biển số 84G1 - 174.75 của bà Lâm Thị Ngọc M, trị giá 48.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”

Bản án số 77/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí M đã xác định bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo T được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố các bị cáo về tội danh, khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì động cơ tư lợi, các bị cáo lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý rồi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung

Trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Văn T là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ phạm tội và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn T là đồng phạm giúp sức nên tính chất nguy hiểm cho xã hội của bị cáo T cao hơn bị cáo T. Các bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án có thẩm quyền xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để tự giáo dục rèn luyện mà lại cố ý phạm tội là thể hiện coi thường pháp luật. Do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) .

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên được chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Sh 125i, màu đỏ - đen - xám, biển số 84G1 - 174.75, quá trình điều tra xác định chiếc xe này do bà Lê Thị H đứng tên chủ sở hữu, bà H là mẹ ruột của M, bà H xác định ngày 29/4/2021 bà H giao xe cho bà M mượn để đi công việc thì bị chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho H là phù hợp.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 38B1 - 243.82, số khung: RLHJK0317MZ013946, số máy: JK03E-5220189, quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu, ngày 24/9/2021 T mượn xe của T để sử dụng và cảnh giới cho T khi T thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại, khi T bị truy đuổi thì T đã sử dụng chiếc xe này chở T tẩu thoát, do đó cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước

+ Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave, không biển số, số khung: YX110\*00008369\*, số máy: LC152FMH\*Y0592326\*, qua xác M phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xác định không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với chiếc xe này. Quá trình điều tra, T khai nhận mượn chiếc xe này của một người bạn tên Đức ở khu vực chợ đầu mối Thành phố Hồ Chí M (không rõ nhân thân, địa chỉ) để đi công việc. Cơ quan điều tra đã gửi thông báo đến Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh Bình Dương để tìm chủ sở hữu nhưng chưa có ai đến liên hệ giải quyết nên tiếp tục giao chiếc xe này cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác M sử lý sau.

+ Đối với 03 mũi đoản và 01 cây giống cò lê để lắp vào mũi đoản là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng toàn bộ hồ sơ thể hiện đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Căn cứ vào:**

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn T;

- Điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Điều 106, 136, các điểm c, d khoản 2 Điều 290, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2021

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2021.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xe mô tô hai bánh kiểu dáng Wave, nhãn hiệu DARLING, số loại 110-Lca, xy lanh 107cm<sup>3</sup>, không biển số, số khung: YX110\*00008369\*, số máy: LC152FMH\*Y0592326\* để tiếp tục điều tra, xác M, xử lý theo thẩm quyền.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước xe mô tô hai bánh (kiểu dáng VISION), nhãn hiệu Honda, số loại không rõ, xy lanh 108cm<sup>3</sup>, mang biển kiểm soát 38B1 - 243.82, có số khung, số máy không đổi, số khung: RLHJK0317MZ013946, số máy: JK03E-5220189.

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 mũi đoản và 01 cây giống cò lê để lắp vào mũi đoản.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

### **3. Về án phí:**

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

### **4. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an, Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thu**